

Số:

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh

Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum nhận được Công văn số 1307/STC-QLNS ngày 10/5/2019 (ký ngày 13/5/2019) của Sở Tài chính đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh: "*Quy định mức chi đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum*". Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các văn bản pháp luật có liên quan, căn cứ Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Điều 52 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Sở Tư pháp báo cáo thẩm định như sau:

1. Thẩm quyền ban hành

Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 13/2018/TT-BTC ngày 06/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế quy định: "*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp (cao hơn hoặc thấp hơn mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư này) để thực hiện ở địa phương*". Như vậy, việc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng, trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định mức chi đảm bảo cho công tác thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND tỉnh (công tác thỏa thuận quốc tế) là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:

2.1. Phạm vi điều chỉnh: Sở Tư pháp nhận thấy phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết chưa phù hợp với quy định của Pháp lệnh ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế. Cụ thể, theo dự kiến tại khoản 1 Điều 1 dự thảo thì Nghị quyết quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế nhằm thực hiện hợp tác quốc tế trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn **của cơ quan cấp tỉnh**. Theo quy định của dự thảo Nghị quyết có thể hiểu toàn bộ các cơ quan cấp tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có thẩm quyền ký kết thỏa thuận quốc tế. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 1 Pháp lệnh ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế (*sau đây gọi tắt là*

Pháp lệnh) thì ở cấp tỉnh chỉ có HĐND, UBND là cơ quan có thẩm quyền ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh HĐND, UBND cấp tỉnh. Bên cạnh đó, phạm vi điều chỉnh của dự thảo cũng chưa phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 155 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Từ những lý do trên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, biên tập lại phạm vi điều chỉnh của dự thảo cho phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Theo quan điểm của Sở Tư pháp, khoản 1 Điều 1 dự thảo có thể biên tập theo hướng sau: “*1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết quy định này quy định mức chi đảm bảo cho công tác ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum được quy định tại Pháp lệnh ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế*”.

2.2. Đối tượng áp dụng: Để đảm bảo ngắn gọn, cụ thể, đúng với quy định của Pháp lệnh ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế, đề nghị biên tập lại khoản 2 Điều 1 dự thảo theo hướng sau: “*Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum*”.

3. Tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo trong hệ thống pháp luật.

Để đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, chỉnh lý một số vấn đề sau:

3.1. Đề nghị xem xét, chỉnh lý phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết với lý do đã được trình bày tại mục 2 của Báo cáo này.

3.2. Điểm d khoản 7 Điều 2 dự thảo quy định: “*văn bản ý kiến của Bộ Ngoại giao đối với đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế: 1.000.000 đồng/báo cáo, văn bản*”. Sở Tư pháp nhận thấy, văn bản ý kiến của Bộ Ngoại giao đối với đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế là văn bản được Bộ Ngoại giao gửi tới HĐND, UBND cấp tỉnh khi HĐND, UBND cấp tỉnh lấy ý kiến Bộ Ngoại giao theo quy định tại Điều 16 Pháp lệnh. Vì vậy, việc địa phương quy định mức chi đối với văn bản ý kiến của Bộ Ngoại giao đối với đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế là không phù hợp.

3.3. Pháp lệnh không quy định thỏa thuận quốc tế được ký kết nhân danh HĐND, UBND cấp tỉnh phải thẩm định, kiểm tra, thẩm tra trước khi thực hiện việc ký kết. Tuy nhiên, điểm g khoản 7 Điều 2 dự thảo quy định mức chi cho báo cáo thẩm định, báo cáo kiểm tra, báo cáo thẩm tra dự thảo thỏa thuận quốc tế. Do địa phương không thực hiện việc thẩm định, kiểm tra, thẩm tra dự thảo thỏa thuận quốc tế nên đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét lại điểm g khoản 7 Điều 2 dự thảo (*riêng đối với văn bản góp ý thỏa thuận quốc tế cơ quan chủ trì soạn thảo có thể xem xét giữ nguyên*).

3.4. Theo quy định tại Nghị định số 51/2015/NĐ-CP ngày 26/5/2015 của Chính phủ về cấp ý kiến pháp lý thì chỉ có Bộ Tư pháp là cơ quan có thẩm quyền cấp ý kiến pháp lý cho các thỏa thuận vay, thỏa thuận bảo lãnh Chính phủ (*Điều 5 Nghị định số 51/2015/NĐ-CP*). Nhiệm vụ cấp ý kiến pháp lý cho các thỏa thuận vay, thỏa thuận bảo lãnh Chính phủ không do địa phương thực hiện nên đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo không tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định nội dung được dự kiến tại điểm h khoản 7 Điều 2 dự thảo.

3.5. Đề nghị chuyển nội dung cuối cùng của điểm 1 khoản 7 Điều 2 dự thảo (*“Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản...áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế”*) về khoản 3 Điều 4 của dự thảo cho phù hợp.

3.6. Sở Tư pháp nhận thấy các mức chi được dự kiến trong dự thảo Nghị quyết tương đồng với một số mức chi có tính tương tự đã được HĐND tỉnh quy định. Tuy nhiên, những mức chi cụ thể và mang tính chất đặc thù đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ thực tiễn trong ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế của tỉnh thời gian qua và khả năng đáp ứng của ngân sách địa phương để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định (*Sở Tư pháp không thẩm định mức chi cụ thể và mang tính chất đặc thù*).

4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đã được trình bày đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Chương V, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Mẫu số 16, Phụ lục I (*ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP*).

5. Trình tự, thủ tục xây dựng văn bản

Sở Tài chính đã chủ trì, phối hợp tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan; phối hợp đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định tại Điều 119, Điều 120 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

6. Điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh lại một số nội dung và thực hiện các đề nghị khác được nêu trong Báo cáo này. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị thực hiện theo Điều 122 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo khi tiếp nhận báo cáo thẩm định thực hiện việc tiếp thu ý kiến thẩm định hoặc giải trình (*trong trường hợp không tiếp tiếp thu ý kiến thẩm định*). Khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đồng thời gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý tới Sở Tư pháp để theo dõi theo quy định tại khoản 5, Điều 121 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh "*Quy định mức chi đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum*". Kính gửi Sở Tài chính theo đề nghị./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu VT, XD&KTrVB/STP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Minh Thắng